TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2022/TLST- HN&GĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Khối TG, thị trấn T, huyện T, tỉnh ĐB.

- Anh **Lương Minh T**, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh ĐB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 9; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lương Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lương Minh T.

2.2. Về con chung: Giao Lương Hoàng H, sinh ngày 26/10/2012 cho anh Lương Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lương Minh T chưa yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lương Minh T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

Chị Nguyễn Thị T và anh Lương Minh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, riêng: Chị Nguyễn Thị T và anh Lương Minh T không có.

2.4. Về nợ chung, riêng: Chị Nguyễn Thị T và anh Lương Minh T không có.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là: 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị T đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007550 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn Tuần Giáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tằng